

Số : 6577/TCHQ-KTTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 2007

V/v giá tính thuế xe ô tô NK

Kính gửi : Cục trưởng Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh

Qua xem xét báo cáo của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh tại công văn số: 367/HQTP-TGTT ngày 02/10/2007 và hồ sơ gửi kèm theo yêu cầu của Tổng cục Hải quan tại công văn số: 5307/TCHQ-KTTT ngày 17/9/2007 về việc xác định trị giá tính thuế đối với 12 lô hàng xe ô tô nhập khẩu sau khi tham vấn.

Căn cứ nghị định số: 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn trình tự, nguyên tắc và các phương pháp xác định trị giá tính thuế có hiệu lực tại thời điểm mở tờ khai;

Căn cứ hồ sơ các lô hàng nhập khẩu do Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh sao gửi (bản photocopy) bao gồm: tờ khai nhập khẩu, tờ khai trị giá, hợp đồng ngoại thương, Invoice do doanh nghiệp khai báo và nộp cho cơ quan Hải quan khi làm thủ tục; biên bản tham vấn, thông báo kết quả xác định trị giá của cơ quan Hải quan;

Trên cơ sở các thông tin dữ liệu có sẵn tại thời điểm xác định trị giá.

Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Việc xác định trị giá tính thuế của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh đối với các lô hàng nhập khẩu tại báo cáo nêu trên là chưa đúng chế độ quy định và các văn bản hướng dẫn về việc xác định trị giá tính thuế, dẫn đến trị giá tính thuế của các lô hàng được xác định thấp hơn so với trị giá tính thuế mặt hàng giống hệt, tương tự nhập khẩu cùng thời điểm áp dụng tại các địa phương khác và giá tính thuế được xác định tại Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh có xu hướng giảm dần. Cụ thể:

1.1/ Lấy giá chào bán trên mạng trừ đi một tỷ lệ cố định (20%) để xác định trị giá tính thuế, trong khi có dữ liệu giá mặt hàng giống hệt, tương tự trên hệ thống GTT22 đã được chấp nhận trị giá khai báo hoặc điều chỉnh giá tính thuế

sau tham vấn tại các địa phương khác và tại Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh nhưng không được sử dụng làm thông tin xác định trị giá bao gồm:

- Tờ khai số: 40/NKDO/KV1 ngày 25/6/2007;
- Tờ khai số: 16/NKDO/KV2 ngày 25/6/2007;
- Tờ khai số: 444/NKDO/KV3-2 ngày 09/8/2007;
- Tờ khai số: 58/NKDO/KV1 ngày 13/8/2007;
- Tờ khai số: 284/NKDO/SB ngày 30/7/2007).

1.2./ Việc khấu trừ khoản chiết khấu, giảm giá khi xác định trị giá không đúng theo quy định tại điểm 2.1 mục 2 phần I phụ lục I Thông tư số: 113/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005 của Bộ Tài chính cụ thể: Khoản chiết khấu, giảm giá không được doanh nghiệp khai báo trên tờ khai trị giá nhưng vẫn được Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh khấu trừ khi xác định trị giá là không có cơ sở bao gồm:

- Tờ khai số: 486/NKDO/KV3-2 ngày 13/8/2007;
- Tờ khai số: 444/NKDO/KV3-2 ngày 09/8/2007).

2. Từ những sai sót nêu trên, yêu cầu Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh:

2.1./ Chấn chỉnh lại công tác xác định trị giá tính thuế trong toàn đơn vị, thực hiện theo đúng chế độ quy định, các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Hải quan về giá tính thuế. Cụ thể:

- Việc xác định trị giá tính thuế phải tuân thủ theo đúng trình tự, nguyên tắc, các phương pháp xác định trị giá tính thuế quy định tại Nghị định số: 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn xác định trị giá hiện hành trên cơ sở các thông tin, dữ liệu có sẵn tại thời điểm xác định trị giá (thông tin về hàng hoá giống hệt, tương tự đã được xác định trị giá trong phạm vi 60 ngày, 90 ngày, ngoài 90 ngày có sẵn trên Hệ thống thông tin dữ liệu, bao gồm: Giá khai báo được chấp nhận và giá điều chỉnh sau khi tham vấn bác bỏ giá khai báo; các nguồn thông tin khác như: giá chào bán trên Internet, giá bán thị trường,...).

Lưu ý: Thông tin dữ liệu giá của các lô hàng nhập khẩu nêu trên và các lô hàng tương tự chưa thực hiện đúng chế độ quy định và các văn bản hướng dẫn về việc xác định trị giá tính thuế không được sử dụng để làm thông tin, dữ liệu cho việc kiểm tra, xác định trị giá của các lô hàng còn trong thời hạn tham vấn và các lô hàng mới phát sinh.

Đối với trường hợp xác định trị giá theo phương pháp 6, trước hết cần mở rộng phạm vi thời gian khi tra cứu các lô hàng giống hệt, tương tự trên hệ thống GTT22 để áp dụng tuần tự, linh hoạt phương pháp 2, phương pháp 3. Trường hợp không có thông tin về hàng hoá giống hệt, tương tự khi tra cứu thì mở rộng khái

niệm hàng hoá giống hệt, tương tự để tìm kiếm khi tra cứu (mở rộng về xuất xứ, về tính năng, công dụng,...) kết hợp với thu thập, đánh giá và tổng hợp các nguồn thông tin khác như: thông tin từ giá chào bán trên mạng Internet, thông tin từ giá bán thị trường,... để đề xuất mức giá phù hợp. Không dùng phương pháp lấy mức giá chào bán trên mạng trừ đi một tỷ lệ cố định (20%) để xác định trị giá vì phương pháp này vi phạm điểm 2 điều 12 nghị định số: 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ.

- Việc khấu trừ các yếu tố chiết khấu, giảm giá phải thực hiện theo đúng quy định tại điểm 2.1 mục 2 phần I phụ lục 1 Thông tư số: 113/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005 của Bộ Tài chính trên cơ sở kiểm tra chi tiết khoản chiết khấu, giảm giá khai báo trên tờ khai nhập khẩu, tờ khai trị giá, hợp đồng, hoá đơn, chứng từ thanh toán, các tài liệu có liên quan đến khoản giảm giá đồng thời phân tích tính hợp lý của các yếu tố chiết khấu, giảm giá của cùng một hàng, cùng xuất xứ, cấp độ thương mại, số lượng của doanh nghiệp trong các khoảng thời gian khác nhau hay của các doanh nghiệp trong cùng một thời gian hay các khoảng thời gian khác nhau, tránh tình trạng doanh nghiệp lợi dụng khoản giảm giá để khai báo thấp dần trị giá.

2.2 Đối với các lô hàng đã xác định trị giá chưa đúng, yêu cầu Cục trưởng Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh chỉ đạo phòng giá và các bộ phận có liên quan tự rà soát, chủ động khắc phục sai sót, lập hồ sơ kèm theo các thông tin nghi vấn chuyển Chi cục kiểm tra sau thông quan để thực hiện kiểm tra sau thông quan theo quy định; Các lô hàng mới phát sinh phải thực hiện theo đúng chế độ và các văn bản hướng dẫn trong quá trình tham vấn và xác định trị giá; có biện pháp chỉ đạo về tổ chức và sắp xếp đội ngũ cán bộ chuyên sâu làm công tác giá để tránh xảy ra sai sót về công tác xác định trị giá tính thuế.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh biết và thực hiện /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KTTT(3).



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHỤ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Dặng Thị Bình An